

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HS-ST

Ngày: 22 – 12 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phương Minh Thành

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2020/HSST, ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Thạch T (tên gọi khác: M), sinh năm 1988; nơi cư trú: sống lang thang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch S, sinh năm 1956 và bà Thạch Thị M, sinh năm 1957. Anh chị em ruột có 06 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1990. Tiền án: 01 lần (Ngày 12/4/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản); tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2020 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Kim H, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Người làm chứng: Anh Kim Phương, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 5/2020, bị cáo Thạch T tình cờ quen biết với người đàn ông tên Út khoảng 40 tuổi (không rõ lai lịch, địa chỉ thật) tại khu vực phường A, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Qua tiếp xúc, Út giới thiệu với bị cáo là mình có bán ma túy, khi nào cần thì liên hệ với Út. Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy, vào ngày 22/9/2020, bị cáo gặp Út tại khu vực tượng đài thuộc phường A, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Tại đây, bị cáo thỏa thuận với Út đổi bốn con gà con lấy một tép ma túy đá. Út đồng ý và hẹn đến nhà trọ ở đường S thuộc phường A, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh để trao đổi. Khoảng 03 (ba) ngày sau, theo như thỏa thuận bị cáo đem bốn con gà con để tại nhà trọ của Út rồi ra về.

Đến trưa ngày 06/10/2020, bị cáo T gặp Út tại tượng đài thuộc phường 8, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, thì Út hẹn bị cáo lấy ma túy tại nhà trọ ở đường S thuộc Phường A, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 06/10/2020, bị cáo gặp Kim P, sinh năm 1998 ngụ tại khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh và nhờ P chở đi lấy đồ thì P đồng ý. Theo chỉ dẫn của bị cáo, P điều khiển xe mô tô biển số 84B1 - 385.91 đến nhà trọ nằm trên đường S thuộc phường A, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Khi đến nơi, P đợi ở ngoài đường S còn bị cáo một mình đi vào nhà trọ gặp Út và nhận trực tiếp 01 (một) tép ma túy cầm trên tay phải rồi đi ra chỗ P đang chờ. P điều khiển xe chở bị cáo đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (Một) đoạn ống nhựa trong suốt hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể rắn (Nghỉ là ma túy) được niêm phong trong phong bì trắng.

- 01 (Một) xe mô tô hiệu YAMAHA loại Sirius biển kiểm soát 84B1-385.91 số khung RLCUE3220GY012063, số máy E3X9E-038865 màu sơn xanh, đã qua sử dụng, xe bị trầy xước, hư hỏng nhiều chỗ.

Tại bản kết luận giám định số: 410/KLGD ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt được niêm phong trong một phong bì màu trắng gửi giám định là ma túy; Loại: Methamphetamine; Khối lượng: 0,5666 gam.

Đối với Kim P là người điều khiển xe chở bị cáo đi lấy ma túy, P hoàn toàn không biết bị cáo mua ma túy nên không xử lý. Riêng người đàn ông tên Út khoảng 40 tuổi (người bán ma túy cho bị cáo Thái) do không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh không làm việc được khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Vật chứng của vụ án: Thu giữ lúc bắt quả tang vẫn còn đang tạm giữ, riêng xe mô tô hiệu YAMAHA loại Sirius biển kiểm soát 84B1-385.91 số khung RLCUE3220GY012063, số máy E3X9E-038865 màu sơn xanh, đã qua sử dụng, xe bị trầy xước, hư hỏng nhiều chỗ đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số: 71/CT-VKS-HS ngày 30/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Thạch T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Thạch T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thạch T từ 02 năm đến 03 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch T đã khai nhận: Do quen biết từ trước, vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 06/10/2020 bị cáo nhờ anh Kim P điều khiển xe mô tô chở bị cáo đến nhà trọ nằm trên đường S thuộc phường A, thành phố Trà Vinh, khi đến nơi Phương đứng bên ngoài đợi, bị cáo đi vào nhà trọ gặp tên Út (không rõ nhân thân, địa chỉ) nhận 01 tép ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,5666gam, sau khi có được ma túy bị cáo cầm trên tay lên xe để Phương điều khiển tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thạch T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố

tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Thạch T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm. Bản thân bị cáo đã có một lần tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Là tình tiết tang nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo cũng đã thành thật khai báo, giúp Cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Kim H đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về vật chứng: 01 bao giấy niêm phong bên ngoài có ghi số: 410/M của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh (bên trong có chứa ma túy). Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thạch T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch T 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/10/2020.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Kim H không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bao giấy niêm phong bên ngoài có ghi số: 410/M của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh (bên trong có chứa ma túy).

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Thạch T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ

